

THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bến Tre**



Ngày 06 tháng 8 năm 2013, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống ma túy, mại dâm đã thăm và làm việc tại tỉnh Bến Tre. Cùng đi với Phó Thủ tướng có đồng chí Giảng Seo Phử, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ, Văn phòng Ban Chỉ đạo 138 và đại diện Bộ Công an. Sau khi nghe Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre báo cáo kết quả kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2013 và nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới; tình hình phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tội phạm; công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và một số kiến nghị của Tỉnh; ý kiến bổ sung của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, biểu dương, đánh giá cao những cố gắng, nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bến Tre đối với những kết quả đạt được trong thời gian qua. Trong điều kiện khó khăn chung, 6 tháng đầu năm 2013, tăng trưởng kinh tế của Tỉnh (GDP) đạt 5,64%, trong đó công nghiệp tăng 15,2%, dịch vụ tăng 8,92%; xuất khẩu 222,5 triệu USD, tăng 12%; nhập khẩu 82,7 triệu USD, tăng 18,9%; thu ngân sách đạt 742 tỷ đồng, tăng 2,9%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đạt 12.000 tỷ đồng, tăng 15,6%. Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung triển khai, thực hiện và đạt nhiều kết quả khả quan. Công tác cải cách hành chính tiếp tục có những chuyển biến tích cực; môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh được cải thiện (chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đạt khá, tăng 4 bậc so với năm 2011). Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, chăm lo các đối tượng chính sách tiếp tục được quan tâm và có nhiều tiến bộ; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp phổ thông đạt 99,19%; giải quyết việc làm cho gần 12 nghìn lao động; tỷ lệ hộ nghèo còn 9%; quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm.

Cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp đã triển khai đồng bộ các giải pháp tại Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ

về tăng cường thực hiện các giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn tai nạn giao thông nghiêm trọng; chỉ đạo quyết liệt thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 37/1012/QH13 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; tệ nạn ma túy, mại dâm, dịch HIV/AIDS được kiểm chế, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

Tuy nhiên, kinh tế - xã hội của Tỉnh vẫn còn khó khăn, quy mô kinh tế nhỏ, tốc độ phát triển công nghiệp chậm, sản nông nghiệp không đạt chỉ tiêu; hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, thu hút đầu tư chưa nhiều; tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, tranh chấp, khiếu kiện tuy được cải thiện nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp. Bến Tre là tỉnh sẽ chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Đồng ý với nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong báo cáo của Tỉnh. Trong thời gian tới, Tỉnh cần thực hiện tốt một số việc sau:

1. Tiếp tục bám sát nội dung các Nghị quyết của Trung ương Đảng, của Quốc hội; các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra; tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp về vốn, thủ tục hành chính để đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và nâng cao toàn diện chất lượng các quy hoạch, trước hết là quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch giao thông, thủy lợi, đê sông, đê biển gắn với ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Quan tâm phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới toàn diện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X); đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của các sản phẩm hàng hóa, thực hiện mục tiêu tái cơ cấu nông nghiệp.

Gắn phát triển kinh tế với phát huy truyền thống cách mạng của quê hương Đồng Khởi và những kết quả đã đạt được, khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2013 và những năm tiếp theo; tiếp tục quan tâm phát triển các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, cải cách hành chính, giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao mức sống của người dân; giữ vững ổn định an ninh chính trị trên địa bàn.

2. Về lĩnh vực bảo đảm an toàn giao thông: Các cấp ủy Đảng, chính quyền lập Kế hoạch triển khai đồng bộ các giải pháp đã đề ra tại Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường công tác tuần tra, xử lý vi phạm, xóa bỏ các điểm đen trên các tuyến giao thông, quản lý chặt phương

tiện vận tải, phần đầu giảm từ 5 - 10% các chỉ số về tai nạn giao thông.

3. Về phòng, chống tội phạm: Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 37/2012/QH13 của Quốc hội và Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng, chống tội phạm của Chính phủ. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra và tiếp tục mở các đợt cao điểm truy quét, trấn áp tội phạm. Chủ động đối phó và làm tốt công tác phòng ngừa, triển khai nhân rộng mô hình phòng, chống tội phạm tại cộng đồng dân cư; tổ chức ký cam kết tới từng hộ gia đình, từng đơn vị cơ sở không tham gia, bao che, dung túng cho các hoạt động tội phạm, bảo đảm cuộc sống bình yên cho nhân dân.

4. Về công tác phòng, chống mại dâm, ma túy và HIV/AIDS: Chính quyền các cấp và các ngành công an, y tế tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; nhân rộng mô hình thí điểm “Phòng ngừa mại dâm tại cộng đồng kết hợp thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm tác hại về phòng, chống HIV/AIDS” và mô hình “Phòng ngừa, trợ giúp làm giảm tổn thương, phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS tại cộng đồng trong hoạt động mại dâm”; duy trì và nhân rộng, hỗ trợ hoạt động “xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn mại dâm”. Triển khai chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng methandone;. Tổ chức thực hiện tốt chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống ma túy, mại dâm tại Thông báo số 241/TB-VPCP ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Văn phòng Chính phủ.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về Đề án phát triển kinh tế - xã hội thành phố Bến Tre: Đồng ý về chủ trương, Tỉnh chỉ đạo lập, thẩm định và phê duyệt Đề án theo quy định; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, đề xuất nguồn và mức vốn hỗ trợ để Tỉnh thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Về việc ban hành quy định thủ tục đánh giá công chức: Giao Bộ Nội vụ xem xét, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Về hỗ trợ triển khai mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại 2 huyện Mỏ Cày Bắc và Bình Đại: Đồng ý, giao Bộ Nội vụ tổng hợp chung vào Đề án hỗ trợ nhân rộng triển khai cơ chế một cửa liên thông hiện đại tại UBND cấp huyện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Về vốn đầu tư dự án cấp nước sinh hoạt cho dân cư khu vực Cù Lao Minh và Kè chống xoáy lở bờ sông Mỏ Cày (thuộc danh mục 61 dự án ưu tiên bố trí vốn từ Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, sớm bố trí vốn hỗ trợ cho Tỉnh thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Về cơ chế tài chính hỗ trợ dự án phân phối nước sạch các huyện Mỏ Cày Nam và Mỏ Cày Bắc từ nguồn vốn viện trợ của Chính phủ Hà Lan: Đồng ý về chủ

trương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất hỗ trợ nguồn vốn ODA, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

6. Về đầu tư tuyến đường liên huyện (Thanh Phú - Mỏ Cày Nam dọc sông Cổ Chiên: Tỉnh nghiên cứu hình thức đầu tư phù hợp (kể cả hình thức BT), chỉ đạo lập, thẩm định dự án theo quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, bố trí vốn giai đoạn 2015 - 2020 để thực hiện.

7. Về Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật giao thông Khu Trung tâm chính trị - hành chính huyện mới chia tách Mỏ Cày Bắc; dự án đường giao thông kết hợp chống lũ, xâm nhập mặn tại các xã Phú Phụng, Vĩnh Bình, Sơn Định (huyện Chợ Lách): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xem xét, đề xuất cụ thể cho Tỉnh thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

8. Về hỗ trợ vốn đầu tư trụ sở xã giai đoạn 2014-2015: Tỉnh chủ động sử dụng số vốn được giao trong kế hoạch 2014-2015 để thực hiện; giao Bộ kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp chung nhu cầu các địa phương, trong đó có tỉnh Bến Tre, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Về sử dụng nguồn vốn ODA của JICA để đầu tư hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung vào Danh mục các dự án vận động nguồn vốn ODA, trình Thủ tướng Chính phủ.

10. Về hỗ trợ vốn đầu tư các dự án đê biển (Thanh Phú, Ba Tri, Bình Đại): Tỉnh cân đối, bố trí số vốn được giao trong kế hoạch 2014-2015 của Chương trình củng cố, nâng cấp đê sông, biển để thực hiện; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất nguồn vốn hỗ trợ Tỉnh (kể cả vốn ODA), báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Đối với kinh phí giải phóng mặt bằng: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, đề xuất bổ sung vốn, hỗ trợ cho Tỉnh thực hiện.

11. Về đầu tư Dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử đường Hồ Chí Minh trên biển tại Bến Tre: Tỉnh chủ động sử dụng số vốn đã được bố trí và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan đề xuất, bố trí vốn hỗ trợ Tỉnh thực hiện.

12. Về vốn đầu tư dự án đường từ cảng Giao Long đến đường Nguyễn Thị Định và tuyến đường ĐT883 (từ đường vào cầu Rạch Miễu đến cầu An Hóa): Tỉnh có báo cáo giải trình tính cấp bách của dự án, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan xem xét, xử lý để Tỉnh sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng (2013 - 2015), báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

13. Về điều chỉnh vốn đầu tư Dự án Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu (do trượt giá, không tăng quy mô): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Y tế xem xét, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

14. Về sử dụng vốn ODA đầu tư Dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Bến Tre: Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung vào danh mục các dự án vận động tài trợ ODA, trình Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./..

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động-Thương binh và Xã hội, Công an;
- Ủy ban Dân tộc;
- Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ;
- Ủy ban An toàn giao thông QG;
- UBQG P,C HIV/AIDS và P,C MT, MD;
- VP Ban Chỉ đạo 138
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bến Tre;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, Công TTĐT,
- Các Vụ: TH, KTTH, KTN, KGVX,NC, TCCV;
- Lưu: VT, V.III (3).HAY

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

